UBND TỈNH NINH BÌNH
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/QĐ-HĐQL

Ninh bình, ngày 23 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển Ninh bình

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NINH BÌNH

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 139/2007/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 07/2008/QĐ-BTC ngày 29 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 278/QĐ-CT ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc bổ nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Ninh Bình;

Xét đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển Ninh bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển Ninh bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/QĐ-HĐQL ngày 28 tháng 1 năm 2004 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Ninh bình về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Quỹ đầu tư phát triển Ninh Bình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Thành viên Hội đồng quản lý, Trưởng ban Ban kiểm soát, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thành viên HĐQL;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ ĐTPT
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NINH BÌNH

P. GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH
Đinh Thị Thục

UBND TỈNH NINH BÌNH
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NINH BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQL ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Ninh bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban kiểm soát là tổ chức do Hội đồng quản lý (HĐQL) Quỹ Đầu tư phát triển Ninh bình (gọi tắt là Quỹ) thành lập để giúp HĐQL thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra các hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển. Ban kiểm soát hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển ban hành tại Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Ninh Bình;

Điều 2. Thành viên Ban kiểm soát phải đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại Điều 22 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm cùng nhiệm kỳ với HĐQL. Thành viên Ban kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng phụ cấp và các quyền lợi khác do HĐQL quyết định theo chế độ Nhà nước. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí quản lý của Quỹ.

Chương II
TỔ CHỨC BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Ban kiểm soát Quỹ có tối đa là 05 thành viên, HĐQL trình Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh bình bổ nhiệm Trưởng ban Ban kiểm soát. Các thành viên khác do Chủ tịch HĐQL quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo Nghị quyết của HĐQL.

Các thành viên của Ban kiểm soát phải là người không có quan hệ gia đình (vợ hoặc chồng, bố mẹ, con, anh, chị, em ruột) với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của Quỹ. Các thành viên của Ban kiểm soát không được

kiêm nhiệm bất cứ chức vụ nào trong Quỹ hoặc bất cứ chức vụ nào ở các doanh nghiệp khác có quan hệ hợp đồng kinh tế với Quỹ.

Trong trường hợp cần thiết, Trưởng ban Ban kiểm soát có quyền đề nghị HĐQL cho Quỹ tuyển thêm nhân viên để giúp việc cho Ban kiểm soát hoặc đề nghị Giám đốc Quỹ cho trưng dụng một số nhân viên nghiệp vụ làm việc trong Quỹ để giúp Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát tại Quỹ theo nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Chương III
NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có nhiệm vụ thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra hoạt động điều hành của Giám đốc, bộ máy điều hành tác nghiệp của Quỹ trên các mặt:

1. Chấp hành các chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, các Quy chế tổ chức của Quỹ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQL.

2. Thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, chế độ hạch toán thống kê của Nhà nước và theo hướng dẫn quản lý tài chính đối với Quỹ Đầu tư phát triển của Bộ Tài chính.

a) Về quản lý tài chính:

- Nguồn vốn hoạt động: Vốn điều lệ, vốn huy động, vốn uỷ thác, các nguồn tài trợ khác (nếu có) và sự tương quan giữa nguồn vốn, sử dụng vốn theo qui định.

- Sử dụng vốn: Việc sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh; hiệu quả của việc sử dụng vốn, tài sản; kịp thời phát hiện báo cáo HĐQL ngăn chặn việc sử dụng vốn sai mục đích, sai chế độ.

- Việc thanh toán và bảo toàn vốn.

- Khấu hao tài sản cố định, chi xây dựng cơ bản, mua sắm và quản lý tài sản cố định.

b) Về quản lý thu - chi:

- Các khoản thu chi theo qui định của Bộ Tài chính và Hội đồng quản lý Quỹ.

- Việc phân phối chênh lệch thu chi và trích lập các quỹ.

- Việc chấp hành chế độ báo cáo và quyết toán tài chính định kỳ.

3. Thẩm tra báo cáo quyết toán của Quỹ làm cơ sở cho HĐQL phê duyệt.

4. Đề xuất, kiến nghị với HĐQL, Giám đốc những nội dung cần thay đổi cho phù hợp với các định chế pháp luật hiện hành.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc nghiệp vụ giám sát, kiểm tra do HĐQL giao.

Điều 5. Nhiệm vụ của Trưởng ban Ban kiểm soát

1. Chủ trì công tác giám sát, kiểm tra và các công tác thuộc chức năng của Ban kiểm soát;

2. Lập kế hoạch thực hiện nghiệp vụ kiểm soát theo chương trình công tác tháng, quý, năm trình HĐQL và lập báo cáo về công tác giám sát và kiểm tra cho HĐQL; kịp thời phát hiện và báo cáo ngay với HĐQL và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về những hoạt động không bình thường, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, thua lỗ của Quỹ và những khiếm khuyết trong quản lý tài chính của bộ máy điều hành Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát được quyền yêu cầu các phòng nghiệp vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản, các tài liệu, số liệu:

a) Các văn bản hiện hành của Nhà nước có liên quan đến hoạt động của Quỹ, các văn bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQL; Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của Quỹ; các văn bản thuộc cơ chế quản lý, hướng dẫn điều hành của Giám đốc có liên quan đến hoạt động tài chính và hạch toán kế toán của Quỹ;

b) Các tài liệu kế hoạch quý, năm về đầu tư, sử dụng, huy động vốn, xây dựng cơ bản, lao động tiền lương và các tài liệu thực hiện kế hoạch;

c) Các phương án giao vốn, điều hòa vốn, cấp bổ sung vốn kinh doanh, xử lý tổn thất tài sản, công nợ và các vấn đề có liên quan đến quản lý tài chính của Quỹ;

d) Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước và của Quỹ, báo cáo công bố công khai một số chỉ tiêu tài chính hàng năm của Quỹ;

đ) Trong trường hợp cần thiết, Ban kiểm soát được yêu cầu các phòng nghiệp vụ của Quỹ và các cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu cần thiết phục vụ cho việc giám sát, kiểm tra. Các tổ chức, cá nhân được yêu cầu cung cấp tài liệu, số liệu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của tài liệu, số liệu đã cung cấp.

2. Ban kiểm soát được quyền:

a) Tham dự các cuộc họp chuyên đề của Quỹ trong trường hợp nội dung các cuộc họp đó có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát;

b) Được trực tiếp làm việc với các phòng nghiệp vụ, được giám sát, kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch hoặc đột xuất khi cần thiết;

c) Tham dự các buổi họp giao ban hàng tuần, các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ chuyên môn của Quỹ.

Điều 7: Trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Hoạt động của Ban kiểm soát phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, thực hiện đúng pháp luật Nhà nước, Nghị quyết, Quyết định của HĐQL.

2. Trong quá trình giám sát, kiểm tra, các thành viên của Ban kiểm soát không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Quỹ, không can thiệp vào những công việc ngoài phạm vi trách nhiệm được giao.

3. Khi phát hiện những vụ việc đang xảy ra có biểu hiện sai nguyên tắc, chế độ quy định làm thiệt hại đến vốn và tài sản của Nhà nước thì thành viên Ban kiểm soát báo cáo xin ý kiến chỉ đạo kịp thời của Trưởng ban Ban kiểm soát. Trường hợp không có biện pháp điều chỉnh nào tốt hơn thì Trưởng ban Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch HĐQL và Giám đốc Quỹ. Nếu thấy cần thiết Trưởng ban Ban kiểm soát kiến nghị với HĐQL cho thành lập đoàn kiểm tra. Thành phần và nội dung kiểm tra do Trưởng ban Ban kiểm soát trình HĐQL quyết định.

4. Ban kiểm soát không được tiết lộ kết quả kiểm tra, giám sát khi chưa được HĐQL đồng ý. Thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước HĐQL nếu cố ý bỏ qua hoặc bao che những việc làm vi phạm pháp luật Nhà nước, Nghị quyết, Quyết định của HĐQL, Quy chế hoạt động của Quỹ.

5. Ban kiểm soát không được cung cấp hồ sơ tài liệu, số liệu của Quỹ cho các cơ quan bên ngoài khi chưa được HĐQL đồng ý. Trường hợp các tổ chức thanh tra, kiểm tra của Nhà nước thanh tra các hoạt động của Quỹ và yêu cầu

cung cấp hồ sơ, tài liệu, số liệu của Quỹ và nếu được sự nhất trí của HĐQL thì Ban kiểm soát có trách nhiệm cung cấp các tài liệu, số liệu và phối hợp chặt chẽ.

6. Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo HĐQL theo định kỳ hàng quý, hàng năm và theo vụ việc về kết quả giám sát, kiểm tra của Ban. Kịp thời phát hiện và báo cáo ngay HĐQL về những hoạt động không bình thường có dấu hiệu vi phạm pháp luật của Quỹ và kiến nghị xử lý.

Chương IV
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm của từng thành viên. Thành viên Ban kiểm soát được chủ động kiểm tra theo nhiệm vụ đã được Trưởng ban phân công. Thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được giao trước HĐQL và Trưởng ban.

2. Giám sát là một biện pháp kiểm tra từ xa và là biện pháp chủ yếu được Ban kiểm soát thực hiện thường xuyên nhằm ngăn ngừa, phát hiện và kịp thời kiến nghị xử lý các vi phạm chế độ, quy chế hoạt động của Quỹ. Giám sát có 2 hình thức:

a) Gián tiếp: Thông qua các tài liệu, báo cáo, các dự thảo được Quỹ gửi đến và qua thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; Ban kiểm soát kiểm tra, đối chiếu với các qui định của Nhà nước, các quy chế của Quỹ. Nếu phát hiện có sự sai phạm, thua lỗ, Ban kiểm soát phải có ý kiến để HĐQL, Giám đốc xem xét và có sự điều chỉnh.

b) Trực tiếp: Theo sự phân công của Trưởng ban Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát được trực tiếp làm việc với các Phòng nghiệp vụ để giám sát tại chỗ việc chấp hành các quy chế của Quỹ; sau đó báo cáo với Trưởng ban Ban kiểm soát để kiến nghị những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung.

3. Kiểm tra định kỳ:

Hàng quý, 06 tháng, hàng năm, Ban kiểm soát tiến hành thẩm định các báo cáo quyết toán làm cơ sở cho HĐQL phê duyệt. Việc thẩm định được hiểu là việc xem xét tính chất hợp lý, hợp lệ, của báo cáo theo quy chế quản lý tài chính của Bộ Tài chính. Việc kiểm toán nội bộ do Quỹ tổ chức hoặc được thực hiện bởi một công ty kiểm toán độc lập.

4. Kiểm tra đột xuất:

Đối với những việc cần kiểm tra đột xuất để phát hiện sớm sai sót giúp đơn vị khắc phục kịp thời, Trưởng ban Ban kiểm soát đề nghị HĐQL quyết định thời điểm và nội dung tiến hành kiểm tra. Việc có kiểm kê quỹ tiền mặt, niêm phong tài liệu có liên quan hay không sẽ do Chủ tịch HĐQL, Giám đốc Quỹ quyết định.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát chịu sự lãnh đạo trực tiếp của HĐQL và hợp tác chặt chẽ với các Phòng nghiệp vụ của Quỹ.

6. Đối tượng kiểm tra có quyền giải trình trong quá trình kiểm tra. Trường hợp chưa nhất trí với nội dung kết luận của Ban kiểm soát thì được ghi rõ ý kiến của mình trong biên bản kiểm tra để Ban kiểm soát báo cáo HĐQL, Giám đốc Quỹ.

7. Các kiến nghị của Ban kiểm soát trước khi trình HĐQL, Giám đốc phải được bàn bạc thống nhất trong nội bộ Ban kiểm soát.

Chương V
KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 9. Ban kiểm soát và các thành viên có thành tích trong nhiệm vụ giám sát, kiểm tra sẽ được khen thưởng theo chế độ khen thưởng chung của Quỹ. Nếu có sai phạm, khuyết điểm thì bị kỷ luật tuỳ theo mức độ vi phạm.

Điều 10. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, có hành động vụ lợi cá nhân, cố ý bỏ qua hoặc bao che những hành vi vi phạm pháp luật hoặc xâm phạm lợi ích hợp pháp của đơn vị, cá nhân; người gây cản trở thực thi nhiệm vụ giám sát, kiểm tra của Ban kiểm soát thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo qui định hiện hành.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện, khi thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung quy chế này cho phù hợp với hoạt động của Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ sẽ xem xét và quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ ĐTPT
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NINH BÌNH

P. GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH
Đinh Thị Thục